| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN T**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 371/2017/QĐST- HNGĐ | *Thủy Nguyên, ngày 15 tháng 6 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 368/2017/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 5 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:(4)

Chị N, sinh năm 1981; Địa chỉ: C, xã D, huyện T, thành phố Hải Phòng và anh V, sinh năm 1975; Địa chỉ: C, xã D, huyện T, thành phố Hải Phòng.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Thay đổi người trực tiếp nuôi con tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 524/2016/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2016 như sau:

Về con chung: Chị N trực tiếp nuôi dưỡng cả bốn con chung tên G sinh ngày 29 tháng 9 năm 2003, Y sinh ngày 09 tháng 7 năm 2010, N sinh ngày 09 tháng 7 năm 2010 và P sinh ngày 04 tháng 11 năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung: Chị N và anh V thống nhất tự thỏa thuận giao nhận cho nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị N nhận nộp cả án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000987 ngày 24 tháng 5 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T,

thành phố Hải Phòng. Chị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng**.**

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện T;
- Chi Cục THADS huyện Tn;
- UBND xã D, huyện T, Hải Phòng;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Vân**